



Delo[®] 400 LE

Nhớt động cơ diesel tải nặng đa dụng

Bảng dữ liệu sản phẩm



Ưu điểm

Giảm chi phí bảo dưỡng

Khả năng phân tán muối ưu việt giúp giảm tắc lọc, cặn bám pít-tông, chống mài mòn và tăng độ nhớt.

Giảm phát thải

Được pha chế với công nghệ “Tro phụ gia thấp – Low SAPS” (tro sun-phát + phốt-pho + lưu-huỳnh), giúp giảm hàm lượng các kim loại và phụ gia phốt-pho, lưu huỳnh sử dụng. Nhờ đó giúp tăng tuổi thọ của bộ xúc tác kim loại và bộ lọc hạt khí xả (DPF – Diesel Particulate Filter).

Giảm chi phí vận hành

Xử lý cặn bám xú-páp và xéc-măng tuyệt vời, giúp giảm tiêu hao nhớt. Bền ôxi hóa và xử lý muối các-bon tuyệt hảo, giúp tăng thời gian định kỳ thay nhớt, nhờ đó tăng thời gian vận hành của thiết bị.

Giảm chi phí lưu kho

Công thức đa dụng đem đến giải pháp hoàn hảo cho những đoàn xe có cả xe động cơ xăng và xe động cơ dầu (bao gồm xe đời cũ và đời mới), cho phép dùng một loại nhớt động cơ cho nhiều loại xe và giảm nguy cơ dùng sai nhớt.

Ứng dụng

- Phù hợp cho nhiều dòng động cơ diesel của Châu Âu, Bắc Mỹ và Nhật Bản.
- Các động cơ xe thương mại, bao gồm những loại có tích hợp các thiết bị xử lý khí xả khác nhau.
- Các dòng xe đạt tiêu chuẩn phát thải mới nhất như US EPA 2002 và 2007; Euro IV, V và VI; và Châu Úc ADR 80/02 (cho tải trung bình) và ADR 80/03 (cho tải nặng).
- Đội xe hỗn hợp động cơ xăng và động cơ dầu, xe đời cũ và xe đời mới.
- Xe vận hành dừng-khởi động liên tục và khí xả nhiều muội than như xe buýt và xe thu gom rác.
- Xe động cơ diesel tải nhẹ.
- Nhà máy và xe công trường.
- Nhiều loại xe sử dụng nhiên liệu khí nén CNG.
- Các hệ thống thủy lực di động yêu cầu nhớt động cơ có độ nhớt phù hợp.

Đặc tính sản phẩm:

- **Delo[®] 400 LE** là nhớt động cơ diesel tải nặng, “Tro phụ gia thấp – Low SAPS” chất lượng thượng hạng được pha chế đặc biệt dành cho nhiều loại động cơ diesel cao tốc yêu cầu nhớt đạt phân cấp chất lượng API CJ-4, CI-4 PLUS / SM hoặc ACEA E9 vận hành trong điều kiện khắc nghiệt.
- **Delo[®] 400 LE** được pha chế đặc biệt dành cho các loại động cơ diesel phát thải thấp đời mới có tích hợp các công nghệ như bộ lọc hạt khí xả DPF, hệ thống hoàn lưu khí xả EGR và hệ thống khử xúc tác chọn lọc SCR.
- **Delo[®] 400 LE** sử dụng công nghệ dầu gốc ISOSYN[®] và công nghệ phụ gia “Tro phụ gia thấp – Low SAPS” mới nhất, giúp đem lại khả năng phân tán muối, kiểm soát cặn rắn và chống mài mòn đặc biệt ưu việt.





Delo[®] 400 LE

Nhớt động cơ diesel tải nặng đa dụng

Bảng dữ liệu sản phẩm

Thông số kỹ thuật

DELO [®] 400 LE	
CÁC ĐẶC TÍNH CHÍNH	
Cấp độ nhớt SAE	15W-40
Mã sản phẩm	500528
Chỉ số kiểm,	
D2896, mg KOH/g	9.3
D4739, mg KOH/g	7.0
Phốt-pho, % kl	0.12
Tro sun-phát, % kl	1.0
Lưu huỳnh, % kl	0.32
Độ nhớt,	
mm ² /s ở 40°C	132
mm ² /s ở 100°C	15.7
Chỉ số độ nhớt	125
Kẽm, % kl	0.13

1411

Các tiêu chuẩn hiệu năng

- API CJ-4, CI-4 PLUS, CI-4, CH-4 / S
- ACEA E9, E7
- Caterpillar ECF-3, ECF-2
- Cummins CES 20081
- Daimler MB-Approval 228.31
- Detroit Diesel DDC Power Guard 93K218
- DEUTZ DQC III-10 LA
- Mack EO-O Premium Plus 07
- MAN M 3575
- MTU Category 2.1
- Renault RLD-3
- Volvo VDS-4

Đạt các tiêu chuẩn:

- API CF
- ACEA E5-02, E3-96
- JASO DH-2
- Ford WSS-M2C171-E

MÔI TRƯỜNG, SỨC KHỎE và SỰ AN TOÀN

Thông tin về các vấn đề này có trong Phiếu An toàn Hóa chất (MSDS) và Tài liệu hướng dẫn an toàn cho sản phẩm Caltex. Khách hàng nên tham khảo các tài liệu này và tuân thủ các hướng dẫn và quy định của luật pháp về sử dụng và thải bỏ dầu nhớt. Để có Phiếu MSDS hãy vào trang web:

www.CaltexDelo.com

Bảng dữ liệu Sản phẩm này được biên soạn với tinh thần trung thực, căn cứ trên các thông tin tốt nhất có được tại thời điểm phát hành. Mặc dù những số liệu đưa ra trên đây là tiêu biểu nhưng vẫn có thể có sai số nhỏ, không ảnh hưởng đến hiệu năng của sản phẩm. Khách hàng có trách nhiệm sử dụng sản phẩm đúng với các ứng dụng đã chỉ định.

Phát hành bởi:

Chevron Lubricants

– Châu Á Thái Bình Dương



Delo[®] 400 LE

Nhớt động cơ diesel tải nặng đa dụng

Bảng dữ liệu sản phẩm

Các tiêu chuẩn hiệu năng (tiếp theo)

Động cơ Caterpillar 3600 Series - Delo 400 LE SAE 15W-40 đã thử nghiệm thành công 7000 giờ vận hành trên động cơ Caterpillar 3612. Các chỉ tiêu phân tích mẫu nhớt và kiểm tra động cơ cho kết quả tốt.

Động cơ MTU Series 4000 T94/T94L – Delo 400 LE SAE 15W-40 đã thử nghiệm thành công và được MTU chấp thuận là sản phẩm phù hợp cho động cơ MTU 4000 Series trong ứng dụng khai thác dầu khí (khu vực Bắc Mỹ). Đây là chấp thuận đầu tiên của MTU Category 2.1 đối với ứng dụng này, ứng dụng thường yêu cầu tiêu chuẩn MTU Category 3.0 hoặc 3.1.

Lưu ý khi sử dụng

Nhớt động cơ “Tro phụ gia thấp – Low SAPS” có chỉ số ba-zơ thấp hơn so với nhớt động cơ diesel tải nặng thông thường. Việc sử dụng nhớt này cùng với nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp, rất thấp hoặc siêu thấp không gây ảnh hưởng. Tuy nhiên, trong các trường hợp nhiên liệu sử dụng có hàm lượng lưu huỳnh cao (>0.5%) thì việc tăng thời gian định kỳ thay nhớt có thể sẽ không đạt được. Hàm lượng lưu huỳnh trong nhiên liệu đã và đang giảm đáng kể trong một vài thập niên qua, tuy nhiên nó cũng còn khá cao ở một vài quốc gia.

Hàm lượng phốt-pho có trong sản phẩm Delo 400 LE SAE 15W-40 thấp hơn so với tiêu chuẩn nhớt động cơ diesel tải nặng thông thường, nhưng hàm lượng này vẫn cao hơn so với một số tiêu chuẩn nhớt động cơ xe hơi, ví dụ như ILSAC GF-5 và ACEA “C”. Việc tối ưu hóa tuổi thọ của hệ thống xúc tác xử lý khí thải sẽ đạt được bằng cách sử dụng nhớt đạt tiêu chuẩn đúng theo khuyến nghị của nhà sản xuất động cơ.

MÔI TRƯỜNG, SỨC KHỎE và SỰ AN TOÀN

Thông tin về các vấn đề này có trong Phiếu An toàn Hóa chất (MSDS) và Tài liệu hướng dẫn an toàn cho sản phẩm Caltex. Khách hàng nên tham khảo các tài liệu này và tuân thủ các hướng dẫn và quy định của luật pháp về sử dụng và thải bỏ dầu nhớt. Để có Phiếu MSDS hãy vào trang web:

www.CaltexDelo.com

Bảng dữ liệu Sản phẩm này được biên soạn với tinh thần trung thực, căn cứ trên các thông tin tốt nhất có được tại thời điểm phát hành. Mặc dù những số liệu đưa ra trên đây là tiêu biểu nhưng vẫn có thể có sai số nhỏ, không ảnh hưởng đến hiệu năng của sản phẩm. Khách hàng có trách nhiệm sử dụng sản phẩm đúng với các ứng dụng đã chỉ định.

Phát hành bởi:

Chevron Lubricants

– Châu Á Thái Bình Dương